

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 7: TẾT VÀ MÙA XUÂN

Thời gian thực hiện: 02 tuần (Từ ngày 02/02/2026 - 13/02/2026)

LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

- Số lượng trẻ trong lớp: 24 trẻ

- Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 Cô: Tên giáo viên: Đinh Thị Thương +

Chu Thanh Trà

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT1: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9 - 27,1 kg. + Chiều cao : 106,1 - 125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng: 15,3 - 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 - 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/ năm - Cân đo: Cân: 3 tháng/lần; Đo: 3 tháng/lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Thực hiện các biện pháp phòng dịch bệnh, can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng, trẻ cân nặng cao hơn tuổi, trẻ thấp còi. - Uống sữa - Hoạt động ăn trưa. Hoạt động ăn chiều.
MT2: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	* Hô hấp: - Hít vào sâu, thở ra * Tay: - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. * Lưng, bụng, lườn: - Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông	+ Hoạt động Thể dục buổi sáng: + Hoạt động học: Phát triển vận động

	hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. * Chân: - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
MT10: Trẻ biết đập và bắt bóng bằng 2 tay.	- Đập bắt bóng tại chỗ. - Đi và đập bắt bóng. - Đập và bắt bóng bằng 2 tay	- Hoạt động học + Đi và đập bắt bóng. + Đập và bắt bóng bằng 2 tay
MT15: Trẻ biết tự mặc, cởi được áo quần.	- Mặc áo đúng cách, đóng cúc áo, 2 tà không bị lệch nhau. - Tự mặc và cởi được quần. - Cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT21: Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.	- Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) - Các thức ăn uống có hại: có mùi hôi chua có màu lạ - Một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh - Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Kể tên các thức ăn, nước	- Trước khi ăn: Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Trẻ biết rửa tay, lau mồm sau khi ăn xong. - Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều

	uống có hại - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT50: Trẻ nhận biết, đồ vật, thiết bị kỹ thuật số, biết sử dụng các tính năng hỗ trợ của công nghệ mới trong tham gia các trò chơi. An toàn kỹ thuật số Trẻ được quan sát, khám phá các sự vật, hiện tượng gần gũi Khoa học (Science); làm quen và sử dụng một số công cụ, thiết bị học tập phù hợp Công nghệ (Technology); tham gia lắp ghép, xây dựng, thiết kế mô hình đơn giản Kỹ thuật (Engineering); thể hiện ý tưởng, cảm xúc và sáng tạo qua hoạt động nghệ thuật (Art); vận dụng các kỹ năng đếm, so sánh,	- Vận hành công cụ, thiết bị gần gũi quen thuộc xung quanh. - Xác định được các dạng thông tin quen thuộc gần gũi (hình ảnh, văn bản, video) - Phối hợp được các thao tác vận động và lời nói để tìm kiếm, lựa chọn các định dạng thông tin phù hợp - Chủ động trải nghiệm các tính năng hỗ trợ thiết bị công nghệ mới trong tham gia các trò chơi, các lĩnh vực thẩm mỹ, nhận thức, vận động, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội tuân thủ các yêu cầu đảm bảo an toàn, kỹ thuật khi sử dụng các thiết bị số, đảm bảo tính riêng tư, sức khỏe thể chất và tinh thần Tổ chức các hoạt động giáo dục STEAM nhằm tạo môi trường học tập tích cực, giúp trẻ 5 tuổi được trải nghiệm, khám phá, sáng tạo và vận dụng kiến thức; phát triển tư duy, kỹ năng giải quyết vấn đề, hợp tác và giao tiếp, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.	- Hoạt động học: Tạo hình: Thiết kế phong bao lì xì.

phân loại, nhận biết hình dạng, kích thước trong hoạt động thực tiễn Toán (Math).		
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT60: Trẻ xác định vị trí (trong - ngoài, trên - dưới, trước- sau, phải - trái,..) của một vật so với vật khác.	- Đặt đồ vật vào chỗ theo yêu cầu - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước, phía sau, phía trên phía dưới, phía phải, phía trái) so với bản thân trẻ, so với bạn khác; với một vật khác làm chuẩn.	Xác định vị trí của đồ vật phía trước - phía sau, phía phải so với bạn khác
3. Khám phá xã hội		
MT65: Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội và nêu vài đặc điểm đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, quê hương đất nước.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	- Hoạt động học + Khám phá xã hội: Tìm hiểu về tết nguyên đán. - Hoạt động đón trả trẻ.
MT66: Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội và nêu vài đặc điểm đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, quê hương đất nước và nơi trẻ sống	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước. - Tên, đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh của quê hương, đất nước: Thủ đô Hà Nội; Cờ Tổ quốc, Chùa Một cột; Hồ Gươm, Quảng Ninh; Vịnh Hạ Long, đền chùa... - Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Khai giảng, Tết Trung thu, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày sinh nhật Bác, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3...	- Hoạt động học + Khám phá xã hội: Tìm hiểu về tết nguyên đán. - Hoạt động đón trả trẻ.

MT67: Trẻ kể được tên và một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử, văn hóa đặc sắc của dân tộc Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày ở địa phương.	- Tên, đặc điểm, các hoạt động của một số lễ hội, sự kiện văn hóa: - Đồ dùng, trang phục, cách thêu trang phục của người Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày - Biết tên, đặc điểm nổi bật của một số lễ hội trên quê hương Quảng La - Các ngày lễ (lễ hội cầu mùa); các ngày tết trong năm của người Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày - Hoạt động: Tết lễ, trò chơi đẩy gậy, ném còn, Đì cà kheo, kéo co	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều
MT68: Trẻ thích tham gia các hoạt động trải nghiệm và tìm hiểu phong tục, tập quán, văn hóa ở địa phương	- Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề với chủ đề "Ngày hội đến trường"; "Quà tặng bà, mẹ, cô giáo"; Giao lưu với bộ đội; "Bé chuẩn bị đón tết"; "Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo". - Thăm cánh đồng lúa; Lễ hội Bồng Cả, lễ cấp sắc; lễ hội cơm mới, trường Tiểu học; làm bánh, rước đèn dưới trăng... - Trẻ có một số hiểu biết cơ bản về bản sắc văn hoá dân tộc: Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày - Trẻ biết được trang phục, phong tục, tập quán, món ăn đặc trưng của các dân tộc tại địa phương... - Thực hiện đảm bảo các quy định ATGT khi tham gia hoạt động tham quan trải nghiệm	- Hoạt động học + Khám phá xã hội: Tìm hiểu về tết nguyên đán. - Hoạt động đón trả trẻ.
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		

2. Nói		
MT74: Trẻ biết nói rõ ràng, mạch lạc.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Phát âm đúng và rõ ràng. - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Diễn đạt ý tưởng, biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu hỏi. - Phát biểu một cách rõ ràng những trải nghiệm của riêng mình. - Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng để người nghe có thể hiểu được. - Ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày.	- Hoạt động đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều.
MT84: Trẻ biết hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói.	- Dùng câu hỏi để hỏi lại. - Nhún vai, nghiêng đầu, nhíu mày... ý muốn làm rõ một thông tin khi nghe mà không hiểu. - Đặt các câu hỏi Tại sao, như thế nào. Làm bằng gì?	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều
3. Làm quen với đọc, viết		
MT99: Trẻ biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.	- Tiếng trong trang sách từ trái sang phải từ trên xuống dưới, - Lấy một quyển sách và yêu cầu trẻ chỉ xem câu chuyện bắt đầu từ đâu, chỉ vào sách từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái	- Hoạt động học: Trò chơi với chữ cái p, q
MT100: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái, phát âm đúng các chữ cái đó. - Các chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc

	động hàng ngày. - Sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Các chữ cái và phát âm đúng. - Biết rằng mỗi chữ cái có tên, hình dạng và cách phát âm riêng.	- Hoạt động chiều
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT106: Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.	- Phấn khởi khi làm xong tác phẩm, nâng niu ngắm nghía, biết giữ gìn sản phẩm của mình. - Tự thực hiện hoạt động mà không cần sự nhắc nhở của người lớn. - Khoe sản phẩm của mình với người khác; Cẩn thận sản phẩm.	- Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều.
MT107: Trẻ chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày.	- Chủ động độc lập trong 1 số hoạt động. - Tự cất dọn đồ chơi sau khi chơi. - Tự chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cần thiết cho hoạt động. Thực hiện theo nội quy của trường lớp, giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của trường lớp. - Lấy và cất đồ dùng đồ chơi, sách vở gọn gàng và đúng nơi quy định. - Thực hiện công việc như: trực nhật, làm vệ sinh lớp học, chăm sóc cây.	- Hoạt động góc - Hoạt động chiều
MT109: Trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.	- Một số trạng thái cảm xúc “vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ” qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc.	- Hoạt động học: - Hoạt động góc.

MT113: Trẻ thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc.	- Thực hành chăm sóc cây cối, con vật thân thuộc. - Vui vẻ nhận công việc tưới cây, cho con vật thân thuộc ăn. - Kêu lên khi thấy một cành cây non hoặc bông hoa bị gãy nát, con vật thân thuộc bị đau hay chết.	- Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
MT119: Trẻ biết sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn. - Trẻ biết cảm xúc tích cực và tự tin Cảm thấy tự hào khi hoàn thành nhiệm vụ hoặc giúp đỡ người khác. Biết thừa nhận lỗi và xin lỗi khi làm sai	- Sẵn sàng giúp đỡ người khác và cùng bạn thực hiện nhiệm vụ. - Chủ động giúp đỡ bạn khi nhìn thấy bạn cần sự giúp đỡ. - Giúp đỡ ngay khi bạn hoặc người lớn yêu cầu. - Biết xây dựng hình ảnh bản thân tích cực: “Con là người tốt bụng”, “Con biết giúp bạn.” - Có khả năng động viên, khen bạn và vui chung với người khác.	- Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
2. Phát triển kỹ năng xã hội.		
MT139: Trẻ biết một số kỹ năng ứng phó và giảm nhẹ hậu quả của biến đổi khí hậu, ứng phó với một số tình huống nguy hiểm	- <i>Một số kỹ năng ứng phó và giảm nhẹ hậu quả của biến đổi khí hậu: nghe dự báo thời tiết; Mặc ấm khi trời lạnh, tìm nơi trú ẩn khi trời mưa hay gió lốc; Trồng và bảo vệ cây, chăm sóc vật nuôi, bảo vệ nguồn nước, cây xanh....</i> - <i>Một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi bị lạc, bỏ quên</i> - <i>Một số kỹ năng phòng chống khi bị xâm hại</i>	- Hoạt động học: - Hoạt động góc. - Hoạt động chiều.

MT141: Trẻ có thói quen chào hỏi, biết cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn.	- Thực hiện các quy tắc trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi (đứng im, đỏ mặt, cúi đầu, sợ hãi, khóc) và nói lời xin lỗi	- Hoạt động học - Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
---	---	---

V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.

MT143: Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ đồng dao, thích nghe và kể câu chuyện Tăng cường tiếng việt cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ đồng dao, thích nghe và kể câu chuyện. <i>Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích</i> <i>Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.. Dịch một số bài hát từ tiếng mẹ đẻ của trẻ ra tiếng việt để dạy trẻ</i>	- Hoạt động đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều.
--	--	---

2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

MT145: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra được bản nhạc/ bài hát nào là vui hoặc buồn.	
--	--	--

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề**III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC****KẾ HOẠCH TUẦN 22****LỚP: MG 5 - 6 TUỔI A****Chủ đề: TẾT VÀ MÙA XUÂN****Chủ đề nhánh 1: MÙA XUÂN****Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 02/02/2026 đến ngày 06/02/2026)**

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 02/02	Thứ 3 03/02	Thứ 4 04/02	Thứ 5 05/02	Thứ 6 06/02
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về mùa xuân. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện cùng trẻ về các hoạt động, các thực phẩm, cây, hoa,...đặc trưng của mùa xuân. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: Sắp đến tết rồi - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao kết hợp vỗ tay. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	*Thể dục: Đập và bắt bóng - TCVD: Cò bắt ếch.	* Làm quen với văn học: Truyện: Thần kỳ của mùa xuân	* Làm quen với toán: Xác định vị trí của đồ vật phía trước - phía sau, phía phải so với bạn khác	GDÂN: - Vận động: Sắp đến tết rồi. - Nghe hát: Mùa xuân ơi. - TCAN: Hát theo hình vẽ.	*Làm quen với chữ cái: Làm quen chữ cái p, q.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. - Phòng khám bệnh. Cửa hàng bán hàng hoa. * Góc chơi xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi, giải trí. * Góc nghệ thuật: Hát múa về chủ đề. - Cắt dán, tô màu, vẽ, nặn, làm đồ chơi một số đồ dùng mùa xuân. * Góc học tập – sách: Làm sách, tranh về mùa xuân. - Xem tranh, truyện về chủ đề. * Góc khoa học, thiên nhiên: Chơi với cát, nước. - Chăm sóc cây xanh.				

Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích : - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường. - Quan sát hoa mùa xuân. * Trò chơi vận động: - Ném còn. - Nhảy bao bố. - Kéo co. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích, xếp hột hạt trên sân. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Kéo cưa lừa sẻ, Con ruồi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Đập và bắt bóng - Ôn: Truyện: Thần kỳ của mùa xuân - Ôn: Xác định vị trí của đồ vật phía trước - phía sau, phía phải so với bạn khác - Ôn: Vận động: Sắp đến tết rồi - Ôn: Làm quen với chữ cái p, q - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 23**LỚP: MẺ 5 - 6 TUỔI A****Chủ đề: TẾT VÀ MÙA XUÂN****Chủ đề nhánh 2: TẾT NGUYÊN ĐÁN****Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 09/02/2026 đến ngày 13/02/2026)**

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 09/02	Thứ 3 10/02	Thứ 4 11/02	Thứ 5 12/02	Thứ 6 13/02
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về tết. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện cùng trẻ về các hoạt động, các thực phẩm, cây, hoa,...đặc trưng của ngày tết cổ truyền. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: Sắp đến tết rồi - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên. - Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	*Thể dục: Đi, đập bắt bóng bằng 2 tay. - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ	* Làm quen với văn học: Bài thơ: Tết đang vào nhà	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu về tết nguyên đán.	*Tạo hình: Thiết kế bao lì xì. (đề tài)	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái p, q
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. - Phòng khám bệnh. Búp bê bác sĩ. Cửa hàng bán hàng tết. * Góc chơi xây dựng: - Xây công viên, khu vui chơi, giải trí. * Góc nghệ thuật: Hát múa về chủ đề. - Cắt dán, tô màu, vẽ, nặn, làm đồ chơi một số đồ dùng ngày tết. * Góc học tập – sách: Làm sách, tranh về tết. - Xem tranh, truyện về chủ đề. * Góc khoa học, thiên nhiên: Chơi với cát, nước. - Chăm sóc cây xanh.				

Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường. - Quan sát bánh trung. * Trò chơi vận động: - Ném còn. Ai nhanh hơn. Cánh cửa kỳ diệu. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích, xếp hột hạt trên sân. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con ruồi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Đi, đập bắt bóng bằng 2 tay. - Ôn: Bài thơ: Tết đang vào nhà - Ôn: Tìm hiểu về tết nguyên đán. + Chơi Ô tô tải thông minh - Ôn: Thiết kế bao lì xì (đề tài) - Chơi Bàn cảm ứng tương tác - Ôn: Trò chơi với chữ cái p, q - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

Quảng La, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng